

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thuế và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại văn bản số 3606/SNNMT-TCCB ngày 15/5/2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 01 (một) thủ tục hành chính TTHC mới ban hành lĩnh vực Tài chính đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thuế và UBND cấp xã.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc công khai, địa phương hóa các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để áp dụng thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, HCC<sub>3</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Huy Thành**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN THUẾ VÀ UBND CẤP XÃ**

*(kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**







<b>TT</b>	<b>Mã hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1		Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không quá 10 ngày làm việc;</li> <li>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Qua Dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Cổng dịch vụ công quốc gia <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.</li> <li>- Quyết định số 1037/QĐ-BTC ngày 28/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</li> </ul>



## PHẦN B: QUY TRÌNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ.**

<b>1</b>	<b>KÝ HIỆU QUY TRÌNH</b>	<b>TCDD1</b>		
<b>2</b>	<b>NỘI DUNG QUY TRÌNH</b>			
<b>2.1</b>	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b> Không			
<b>2.2</b>	<b>Cách thức thực hiện TTHC:</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Qua Dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua Cổng dịch vụ công quốc gia; <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>.</li> </ul>			
<b>2.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>	
-	Văn bản đề nghị tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất: 01 bản chính.	x		
<b>2.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 (bộ).			
<b>2.5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không quá 10 ngày làm việc;</li> <li>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc.</li> </ul>			
<b>2.6</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</li> </ul>			
<b>2.7</b>	<b>Cơ quan thực hiện TTHC</b>			
	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND cấp xã, Cơ quan thuế.			
<b>2.8</b>	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Người sử dụng đất			
<b>2.9</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC</b>			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện: Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện: Văn bản thông báo không đủ điều kiện giải quyết.</li> </ul>			
<b>2.10</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>

B1	<p>1. Hộ gia đình, cá nhân nộp văn bản thể hiện đề nghị tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP này chậm nhất trước ngày 01/01/2027 tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua Dịch vụ bưu chính hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia.</p> <p>2. Cán bộ TN&amp;TKQ kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để người yêu cầu đăng ký hoàn thiện, bổ sung theo quy định.</li> <li>- Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã.</li> </ul>	Cán bộ TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	<p>Mẫu số 01; 02; 03; (nếu có), 06 và 01 bộ hồ sơ theo mục 2.3</p> <p>Mẫu 01, 05 và hồ sơ kèm theo</p>
B2	<p>UBND cấp xã nơi có đất thực hiện việc xác định hạn mức giao đất ở của thửa đất được lựa chọn để tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất; chuyển thông tin đến cơ quan Thuế theo mẫu số 19 kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.</p>	<p>Lãnh đạo UBND cấp xã; Lãnh đạo Phòng Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã Công chức được giao xử lý hồ sơ</p>	05 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu 05; hồ sơ</li> <li>- Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính.</li> <li>- Văn bản thông báo không đủ điều kiện giải quyết.</li> </ul>
B3	<p>Cơ quan Thuế thực hiện việc tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định này; ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất theo mẫu số 01a/TB-TSDĐ ban hành kèm theo Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi bởi Tiết a1, a2, a3 Điểm a Khoản 21; Điểm b, c</p>	<p>Lãnh đạo Cơ quan Thuế; Lãnh đạo phòng cơ quan Thuế, Công chức cơ quan Thuế được giao xử lý hồ sơ</p>	05 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu 05; hồ sơ</li> <li>- Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.</li> <li>- Văn bản thông báo không đủ điều kiện giải quyết.</li> </ul>

	Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 06/11/2025); đồng thời gửi thông tin đến UBND cấp xã theo quy định.			
B4	<p>Chuyên kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p>Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc Hệ thống thông tin TTHC có đăng ký gửi kết quả giải quyết TTHC thì thực hiện gửi kết quả theo quy định.</p>	Cán bộ TN&TKQ	Giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu 01, 05, 06;</li> <li>- Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất.</li> <li>- Văn bản thông báo không đủ điều kiện giải quyết.</li> </ul>
<b>3</b>	<b>BIỂU MẪU</b>			
	Mẫu 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		Mẫu 01.docx
	Mẫu 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ		Mẫu 02.docx
	Mẫu 03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		Mẫu 03.docx
	Mẫu 04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		Mẫu 04.docx
	Mẫu 05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ		Mẫu 05.docx
	Mẫu 06	Sổ theo dõi hồ sơ		Mẫu 06.docx
	Mẫu số 19	Phiếu chuyên thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về		

		 Mẫu số 19.docx đất đai
	Mẫu 01aTB-TSDĐ	Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất  Mẫu 01aTB-TSDĐ.doc
<b>4</b>	<b>HỒ SƠ LƯU:</b>	
<b>4.1.</b>	<b>Hồ sơ lưu tại UBND cấp xã</b>	
-	Mẫu 01, 02, 03, 04 (nếu có); 06 lưu tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Mẫu 01, 05 lưu theo hồ sơ;	
-	Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai	
-	Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất (do cơ quan Thuế chuyển đến).	
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện giải quyết hồ sơ.	
<b>4.2</b>	<b>Hồ sơ lưu tại cơ quan Thuế</b>	
-	Phiếu chuyển thông tin thực hiện nghĩa vụ tài chính (do UBND cấp xã chuyển đến)	
-	Thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc thông báo điều chỉnh thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.	
-	Văn bản thông báo không đủ điều kiện giải quyết.	
Hồ sơ được lưu tại phòng chuyên môn, sau đó chuyển lưu trữ theo quy định./.		